TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2025/LĐ-ST
Ngày: 27-02 - 2025
V/v: "Tranh chấp về hợp đồng lao động vô hiệu".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Thu - Nguyên Trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;

Bà Phạm Thị Thu Yến - Nguyên Phó trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Sao Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Bùi Thanh Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 395/2024/TLST-LĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc: "Tranh chấp hợp đồng lao động vô hiệu", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2025/QĐXXST-LĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà ĐTN, sinh năm 1992; thường trú: K5/E124A tổ 50, phường HT, thành phố TDM, tỉnh B, có yêu cầu giải quyết mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH Hài Mỹ - Nhà máy Sài Gòn; địa chỉ: Khu sản xuất Bình Chuẩn, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông SHIH YAO CHANG (theo văn bản ngày 12/8/2022), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà ĐTC, sinh năm 1990; thường trú: Thôn ĐT, xã LĐ, huyện CM, Thành phố HN, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; trụ sở: khu phố Bình Hoà, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 29/8/2024, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà ĐTN trình bày:

Vì có nhu cầu rút sổ bảo hiểm xã hội nên bà N có liên hệ Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì bà N được biết thời điểm từ tháng 01 năm 2007 đến tháng 3 năm 2009 bà N có ký hợp đồng và làm việc tại Công ty TNHH Hài Mỹ, có tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty này. Tuy nhiên, thực tế thời gian trên bà N đang làm việc tại công ty khác, đồng thời bà Nụ có cho bà ĐTN mượn chứng minh nhân dân của bà N để ký hợp đồng, làm việc tại Công ty TNHH Hài Mỹ.

Nay bà N yêu cầu toà án giải quyết: Tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động có tên ĐTN (do bà ĐTC là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH Hài Mỹ trong khoản thời gian làm từ tháng 01 năm 2007 đến tháng 3 năm 2009 là vô hiệu toàn bộ, đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Tại văn bản ngày 29/11/2024 Bị đơn Công ty TNHH Hài Mỹ trình bày: Việc người lao động tự ý cho người khác mượn hồ sơ cá nhân lao động sau đó vào công ty làm việc là trái quy định của pháp luật, cung cấp không trung thực thông tin cho Công ty, việc này hoàn toàn không phải lỗi của Công ty, hiện nay Công ty cũng đã chấm dứt hợp đồng lao động với bà ĐTN và không còn lưu lại các tài liệu nào. Chính vì vậy để tạo điều kiện cho người lao động thì Công ty chấp nhận tuân theo pháp luật, yêu cầu của nguyên đơn và có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà ĐTC bày: Do bà đang đi kiếm việc làm và chưa đủ tuổi để được ký hợp đồng lao động nên bà có mượn chứng minh nhân dân của bà ĐTN để ký hợp đồng, làm việc tại Công ty TNHH Hài Mỹ và tham gia bảo hiểm xã hội. Nay bà Nụ yêu cầu toà án giải quyết: Tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động có tên ĐTN (do bà ĐTC là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH Hài Mỹ trong khoản thời gian từ tháng 01 năm 2007 đến tháng 3 năm 2009 là vô hiệu toàn bộ thì bà đồng ý, đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An trình bày: Công ty TNHH Hài Mỹ có đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – Bệnh nghề nghiệp cho bà ĐTN, sinh năm 1982, căn cước công dân số 001182043086 mã số Bảo hiểm xã hội 9107009759 từ tháng 01 năm 2007 đến tháng 3 năm 2009, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên

tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với việc xét xử sơ thẩm vụ án. Đương sự đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 50, 51 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 127; Điều 131 của Bộ luật dân sự; Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp hợp đồng lao động vô hiệu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Bà ĐTN khởi kiện Tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động có tên Đào Thị Nụ (do bà ĐTC là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH Hài Mỹ - Nhà máy Sài Gòn trong khoản thời gian làm từ tháng 01 năm 2007 đến tháng 03 năm 2009 là vô hiệu toàn bộ. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp về hợp đồng lao động vô hiệu" được quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Công ty TNHH Hài Mỹ - Nhà máy Sài Gòn có địa chỉ trụ sở khu sản xuất Bình Chuẩn, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Các bên không cung cấp được tài liệu, chứng cứ là Hợp đồng lao động giữa là Công ty TNHH Hài Mỹ - Nhà máy Sài Gòn và bà ĐTC, Tuy nhiên, nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất có việc giao kết hợp đồng. Sự thừa nhận của các đương sự là tình tiết không phải không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà ĐTC dùng nhân thân của bà ĐTC để ký kết hợp đồng lao động với là Công ty TNHH Hài Mỹ - Nhà máy Sài Gòn từ tháng 01 năm 2007 đến tháng 03 năm 2009 được công ty tham gia BHXH được thể hiện đầy đủ tại sổ bảo hiểm xã hội sổ số: 9107009759.

Qua tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thông tin bảo hiểm xã hội có cơ sở xác định: Việc bà ĐTC sử dụng thông tin trong chứng minh nhân dân của

bà N để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Hài Mỹ - Nhà máy Sài Gòn là không đúng chủ thể xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động được quy định tại Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994 (Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019). Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005 (Điều 127 Bộ luật dân sự năm 2015), xét thấy, yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động người lao động tên Đào Thị Nụ và Công ty TNHH Hài Mỹ - Nhà máy Sài Gòn từ tháng 01 năm 2007 đến tháng 03 năm 2009 là có cơ sở chấp nhận.

Do đương sự chỉ yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và không có yêu cầu giải quyết về hậu quả của hợp đồng vô hiệu nên không xem xét.

Đối với quyền lợi của bà ĐTC do không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 122, 132, 137 Bộ luật dân sự năm 2005 (Các Điều 117, 122, 127; 131 của Bộ luật dân sự);

Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994 (các Điều 15, 49, 50 và Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019);

Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà ĐTN về việc Tranh chấp hợp đồng lao động vô hiệu với bị đơn Công ty TNHH Hài Mỹ - Nhà máy Sài Gòn

2. Tuyên bố Hợp đồng lao động giao kết giữa bà ĐTN và Công ty TNHH Hài Mỹ - Nhà máy Sài Gòn từ tháng 01 năm 2007 đến tháng 3 năm 2009 bị vô hiệu.

3. Về hậu quả của Hợp đồng lao động vô hiệu: Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội đối với bà ĐTN theo quy định pháp luật.

4. Về án phí: Bà ĐTN nguyện chịu 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005356 ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tp. Thuận An;
- CCTHADS tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Vũ Thị Nhâm